

GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC MỘT SỐ DẠNG BÀI

Các bài học trong SGK môn Đạo đức lớp 2 gồm ba dạng: 1/ Giáo dục đạo đức; 2/ Giáo dục kỹ năng sống; 3/ Giáo dục pháp luật. Ngoài những điểm chung về cấu trúc bài học, mỗi dạng bài có cách thức tổ chức hoạt động dạy học riêng. Sau đây là gợi ý, hướng dẫn tổ chức dạy học cho từng dạng bài cụ thể.

1 HƯỚNG DẪN DẠY HỌC DẠNG BÀI GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC

Nội dung giáo dục đạo đức lớp 2 chiếm 55% chương trình môn Đạo đức với 05 chủ đề: *Quê hương em; Kính trọng thầy giáo, cô giáo và yêu quý bạn bè; Quý trọng thời gian; Nhận lỗi và sửa lỗi; Bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình.*

Kết quả quan trọng nhất của bài giáo dục đạo đức là giáo dục được hành vi và thói quen đạo đức cho HS. Vì vậy, GV cần tổ chức các hoạt động để HS tự phát hiện tri thức, nhận xét hành vi, xử lý tình huống, liên hệ bản thân, thực hiện hành vi đạo đức trong cuộc sống. HS được suy nghĩ, được phát biểu, được trao đổi, luyện tập, thực hành, vận dụng tri thức vào cuộc sống nhiều hơn. Qua việc tham gia các hoạt động, tri thức đạo đức sẽ bền vững và hành vi đạo đức sẽ tự giác, thực chất hơn.

Một số điểm cần lưu ý khi thiết kế các hoạt động dạy học dạng bài giáo dục đạo đức:

- Căn cứ vào mục tiêu của bài giáo dục đạo đức để xây dựng các hoạt động dạy học phù hợp. Việc xác định mục tiêu của bài học căn cứ vào yêu cầu của Chương trình, lượng hoá thành các động từ thể hiện mức độ phát triển năng lực: *Nêu được – Phân tích được, giải thích được – Lựa chọn được, nhận xét được – Xử lý được – Phê phán được – Thực hiện được,...*
- Đảm bảo tính logic của bài giáo dục đạo đức: Từ việc khám phá các chuẩn mực hành vi đạo đức qua mẫu hành vi (truyện kể, thông tin, tình huống đạo đức,...) tới bài học đạo đức (Làm gì? Vì sao? Làm như thế nào?); sau đó tổ chức cho HS luyện tập, vận dụng vào thực tiễn. Dạy học đạo đức là dạy ý thức đạo đức, tình cảm đạo đức và hành vi đạo đức. Vì vậy, GV cần khơi gợi được xúc cảm, tình cảm đạo đức tốt đẹp cho HS qua những biểu tượng hành vi trong câu chuyện, tình huống đạo đức.

- Dạy học đạo đức là giáo dục các chuẩn mực hành vi đạo đức. Kết quả quan trọng nhất của bài giáo dục đạo đức là giáo dục được hành vi và thói quen đạo đức cho HS. Vì vậy, GV cần tổ chức các hoạt động để HS tự phát hiện tri thức, nhận xét hành vi, xử lí tình huống, liên hệ bản thân, thực hiện hành vi đạo đức trong cuộc sống. HS được suy nghĩ, được nói, được trao đổi, luyện tập, thực hành, vận dụng tri thức vào cuộc sống nhiều hơn. Qua việc tham gia các hoạt động, tri thức đạo đức sẽ bền vững và hành vi đạo đức sẽ tự giác, thực chất hơn.
- Các hoạt động phải có nội dung phù hợp với bài học, phù hợp với đối tượng HS và điều kiện thực tế.
- Việc thiết kế các hoạt động cần đảm bảo: Tên hoạt động, mục tiêu, cách tiến hành, kết luận.
- Hình thức, phương pháp dạy học cần phong phú, đa dạng, phát huy được tính tích cực của HS.

Giáo dục đạo đức gồm hệ thống các chuẩn mực hành vi đạo đức tương ứng với các tình huống thường gặp của HS trong cuộc sống hằng ngày. Một bài dạy đạo đức được tiến hành theo các hoạt động sau:

- Khởi động: Bằng trò chơi, bài hát, câu hỏi gợi mở (gắn với nội dung bài học) tạo tâm thế tích cực cho HS để vào bài mới. Ví dụ, hoạt động Khởi động trong bài *Nhận lỗi và sửa lỗi* (SGK trang 29) được triển khai trong SGK như sau:

1. Khởi động

Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS vào bài học và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.

Cách tiến hành:

- GV cho HS chia sẻ trải nghiệm về một lần mắc lỗi mà em nhớ nhất.
- GV đặt câu hỏi: Em đã làm gì khi mắc lỗi đó?
- HS chia sẻ và trả lời.
- GV khen ngợi HS và kết luận: Nếu chúng ta mắc lỗi thì điều cần thiết nhất là biết đúng cảm nhận lỗi và sửa lỗi.

Gợi ý: GV có thể lựa chọn cách khởi động khác như: Trò chơi, đóng một tiểu phẩm hoặc trả lời câu hỏi.

- Khám phá: Hình thành mẫu hành vi đạo đức qua nhiều hình thức khác nhau: tranh ảnh, truyện kể đạo đức, tình huống đạo đức,... Từ đó, tổ chức cho HS khám phá sự cần thiết và cách thực hiện chuẩn mực hành vi đạo đức (trả lời câu hỏi

vì sao phải làm thế và làm như thế nào?). Ví dụ, mục Khám phá trong bài 6 *Nhận lỗi và sửa lỗi* (SGK trang 29, 30) được triển khai trong SGV như sau:

2. Khám phá

Hoạt động 1 Khám phá biểu hiện của biết nhận lỗi và sửa lỗi

Mục tiêu: HS nêu được một số biểu hiện của việc biết nhận lỗi và sửa lỗi.

Cách tiến hành:

- GV treo tranh/chiếu hình để HS quan sát, mời HS kể nội dung các bức tranh và cho biết: Các bạn trong tranh đã mắc lỗi gì? Các bạn đã nhận lỗi và sửa lỗi như thế nào?
- HS hoạt động theo nhóm, GV mời các nhóm lên trình bày theo thứ tự từng tranh.
- Cả lớp lắng nghe, GV khen ngợi HS và nhắc lại nội dung các bức tranh.
- GV mời HS chia sẻ: Theo em, cần làm gì khi mắc lỗi?
- GV khen ngợi các ý kiến của HS và kết luận: Các bạn trong tranh khi mắc lỗi đã biết nhận lỗi, xin lỗi và đã có hành động kịp thời để sửa lỗi của mình. Chúng ta nên học tập những việc làm của các bạn.

Hoạt động 2 Tìm hiểu ý nghĩa của việc biết nhận lỗi và sửa lỗi

Mục tiêu: HS hiểu được ý nghĩa của việc biết nhận lỗi và sửa lỗi.

Cách tiến hành:

- Cách 1: GV cho HS quan sát tranh và kể lại câu chuyện “Làm thế nào là đúng?”, mời HS kể tiếp sức từng bức tranh (ở từng tranh, nếu HS kể thiếu ý, GV cho các bạn trong lớp bổ sung). HS hoặc GV kể lại toàn bộ câu chuyện.
- Cách 2: GV cho HS quan sát tranh, mời hai nhóm HS đã được chuẩn bị trước (nhóm thứ nhất đóng vai trong tranh 1 và 2, nhóm thứ hai đóng vai trong tranh 3 để minh hoạ nội dung câu chuyện). GV hoặc một HS là người dẫn chuyện.
 - + Tranh 1: Tan học đã lâu, Huy và Nam vẫn mãi mê chơi, bác bảo vệ thấy vậy đến nhắc nhở: Muộn rồi, các cháu về nhà đi.
 - + Tranh 2: Nam nói: Tớ sẽ nói thật với mẹ. Còn Huy nói: Tớ sẽ nói là ở lại làm bài tập cùng các bạn.
 - + Tranh 3: Về nhà, Nam nói: Con xin lỗi mẹ, lần sau tan học con sẽ về ngay ạ! Mẹ Nam vui vẻ vỗ vai con, nói: Lần sau, con không được về muộn nữa nhé!
Trong khi ấy, bố Huy rất tức giận khi bạn hàng xóm cùng lớp nói: Cô giáo có giao bài đâu mà cậu lại nói vậy!
- GV mời HS cả lớp chia sẻ:
 - + Vì sao mẹ của Nam vui vẻ tha lỗi còn bố của Huy lại tức giận?
 - + Biết nhận lỗi và sửa lỗi sẽ mang lại điều gì?
 - + Nếu không biết nhận lỗi và sửa lỗi, điều gì sẽ xảy ra?
- GV khen ngợi, tổng kết ý kiến của HS và kết luận: Mẹ Nam vui vẻ tha lỗi vì Nam đã nhận lỗi và hứa sẽ không mắc lỗi. Còn bố Huy rất tức giận khi biết Huy đã nói dối. Biết nhận lỗi và sửa lỗi là việc làm cần thiết để được mọi người tin tưởng. Không biết nhận lỗi và sửa lỗi sẽ luôn lo lắng sợ bị người khác phát hiện, mọi người xung quanh sẽ không tin tưởng mình.

- Luyện tập: HS vận dụng tri thức đạo đức để nhận xét hành vi của bản thân và của người khác, lựa chọn hành vi đúng, tránh hành vi sai; đưa ra cách xử lý tình huống một cách linh hoạt, sáng tạo. Ví dụ, mục Luyện tập trong bài 6 *Nhận lỗi và sửa lỗi* (SGK trang 31, 32) được triển khai trong SGV như sau:

3. Luyện tập

Mục tiêu: Giúp HS củng cố, khắc sâu kiến thức đã học và thực hành xử lí tình huống.

Cách tiến hành:

Bài tập 1. Xác định việc làm em đồng tình hoặc không đồng tình

- GV treo tranh/chiếu hình để HS quan sát.
- Cách 1: Giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát kĩ tranh trong SGK để lựa chọn: Đồng tình với việc làm nào? Không đồng tình với việc làm nào? Vì sao?

Đại diện các nhóm lên chia sẻ.

- Cách 2: Tổ chức trò chơi: GV chuẩn bị tranh như trong SGK, dán trên bảng (tùy điều kiện, tổ chức nhiều nhóm cùng chơi). HS thảo luận nhóm đôi (hai HS). GV nêu yêu cầu: dùng mặt cười (thể hiện sự đồng tình), mặt mếu (thể hiện sự không đồng tình) hoặc thẻ màu, bút chì để hai thành viên của nhóm chạy tiếp sức, gắn thẻ hoặc đánh dấu lên các tranh.
- Các nhóm bạn theo dõi, nhận xét nhóm nào nhanh nhất, đúng nhất.
 - + Đồng tình: tranh 1
 - + Không đồng tình: tranh 2
- GV mời HS chia sẻ.
- GV khen ngợi các ý kiến của HS và kết luận: Chúng ta đồng tình với việc làm của bạn trong tranh 1 vì bạn biết nhận lỗi và sửa lỗi. Không đồng tình với việc làm của bạn trong tranh 2 vì khi mắc lỗi bạn đã không biết nhận lỗi.

Bài tập 2. Thực hành nói lời xin lỗi

- GV treo tranh/chiếu hình để HS quan sát.
- HS thảo luận nhóm đôi, nói lời xin lỗi trong tình huống.
- GV mời HS chia sẻ.
- GV khen ngợi các ý kiến của HS và kết luận: Khi mắc lỗi, chúng ta cần dũng cảm nhận lỗi và sửa lỗi.

Bài tập 3. Xử lí tình huống

- GV cho HS đọc kết hợp quan sát tranh các tình huống trong SGK.
- GV cho các nhóm đóng vai, mỗi nhóm xử lí một tình huống.
- HS có thể đóng vai trước lớp. HS bày tỏ thích nhất nhóm nào? Bạn nào đóng vai? Vì sao?

Kết luận: Chúng ta cần biết nhận lỗi và sửa lỗi. Nếu không biết nhận lỗi mà đổ lỗi cho người khác là hành động đáng bị phê phán.

- Vận dụng: HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới.

Gợi ý: Để phát huy tính sáng tạo của HS, GV nên gợi ý HS nghĩ ra nhiều tình huống khác nhau với nhiều cách xử lý khác nhau để đóng vai. Sau đó, HS và GV cùng phân tích để lựa chọn cách xử lý tốt nhất trong từng tình huống cụ thể.

– Thông điệp: GV tổng kết, nhắc lại nội dung chính của bài học thông qua những vần thơ ngắn gọn, cô đọng để giúp HS ghi nhớ các chuẩn hành vi.

– Cuối mỗi chủ đề/bài học là định hướng đánh giá. Qua hỏi – đáp và quan sát thái độ, hành động của HS để đánh giá trên các mức: Hoàn thành tốt; Hoàn thành; Chưa hoàn thành.